

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST  
Ngày: 19/06/2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Xuân Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Xuân Xế.
2. Ông **Nghiêm Đình Chế**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Hạ Gia Thuận - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/06/2023, tại trụ sở TAND huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/HSST ngày 18/05/2023 theo **Quyết** định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 05/6/2023 đối với bị cáo:

**Đoàn Văn H, sinh năm 1989.**

Nơi ĐKKTT: **Thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Đoàn Văn H1**, sinh năm 1961 và bà **Lộc Thị N**, sinh năm 1965. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là **Nông Thị D**, sinh năm 1986; có 03 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013.

- Tiền án: Tại **bản** án hình sự số 23/2022/HS-ST ngày 24/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS xử phạt H 01 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/12/2022, **H chấp** hành xong hình phạt tù. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo chưa thực hiện xong.

- Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ 22/03/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh B** (có mặt tại phiên tòa).

**Người bào chữa cho bị cáo H:** Bà Phan Thị Thu H2, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

**Người tham gia tố tụng khác:** Ông Nguyễn Đức Đ Cán bộ tin học, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Huấn là đối tượng có sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, H đi xe khách từ thành phố L mục đích đến thành phố Hà Nội tìm việc làm. Khi đến khu vực Cầu K, thành phố B H xuống xe khách. Thuê xe ôm của người đàn ông không quen biết chở đến Hà Nội. Người lái xe ôm đi đến đường C thì dừng xe. Còn người này, bỏ đi một lúc, sau đó quay lại đón H chở đi tiếp. Khi đi đến khu vực huyện Y người lái xe ôm hỏi H “Có mua ma túy không?”. Do cần ma túy để sử dụng cho bản thân. H trả lời người lái xe ôm: “Có”. Người này đưa cho H 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine và bảo H đưa tiền sau. H cầm gói ma túy ở lòng bàn trái và bảo người lái xe ôm chở đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, người lái xe ôm chở H đi đến khu vực phố M, thị trấn C thì dừng xe H xuống xe. Đúng lúc này, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Còn người lái xe ôm đi đâu không biết. Vật chứng thu giữ: Tại lòng bàn tay trái của Đoàn Văn H: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. H khai là ma túy Heroine vừa mua được (được niêm phong trong phong bì thư).

Tại bản kết luận giám định số 738/KL-KTHS ngày 24 tháng 03 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

*“Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1229 gam; Là ma túy, Loại ma túy: Heroine (H3 có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.”.*

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSYP ngày 17/05/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Đoàn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, Đoàn Văn H khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận số ma túy bị Công an thu đúng là của bị cáo có được do người lái xe ôm không quen biết đưa cho bị cáo. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã



thu giữ của bị cáo, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật **hình** sự xử phạt: **Đoàn Văn H** từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/03/2023. Miễn phạt bổ sung và án phí cho bị cáo **H**.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật **hình** sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật **tổ** tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy tang vật còn lại sau giám định.
- Lưu giữ trong hồ sơ chiếc đĩa CD hỏi cung bị can.

Người bào chữa cho bị cáo **Đoàn Văn H** trình bày: Qua nghiên cứu hồ sơ, dựa trên kết quả thẩm tra công khai tại phiên tòa bà **Phan Thị Thu H2** đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo **H** mức án nhẹ nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo **H**.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện Y**, tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật **tổ** tụng hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 22/3/2023, tại **phố M, thị trấn C, huyện Y, tỉnh B Công an thị trấn Chuyện Y kiểm** tra phát hiện và bắt quả tang **Đoàn Văn H** đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói **Heroine** có khối lượng 0,1229 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, hành vi của bị cáo **Đoàn Văn H** đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản **Cáo** trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật **hình** sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật **hình** sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội hiện nay. Bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy đối với hành vi này của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:*

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị can phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung **Ngân** sách **nhà** nước. Tuy nhiên xét bị cáo là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định. Bị cáo không có tài sản gì riêng nên cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[6] *Liên quan đến vụ án còn có:* Liên quan trong vụ án còn có đối tượng bán ma túy cho **HHkhông** biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] *Về vật chứng:* Tang vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp. Đối với chiếc đĩa CD hỏi cung bị can cần lưu giữ trong hồ sơ là phù hợp.

[8] *Về án phí:* Gia đình bị cáo **H** thuộc hộ cận nghèo, nằm trong vùng kinh tế khó khăn nên cần miễn án phí cho bị cáo là phù hợp.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo: **Đoàn Văn H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.



Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đoàn Văn H** 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/03/2023. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo **H**.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo **Đoàn Văn H** 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín trên phong bì có ghi người nhận: Cơ quan CSĐT Công an huyện Y (Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ **Đoàn Văn H**, sinh năm 1989 ở thôn Q, xã H, huyện T, tỉnh L).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Đoàn Văn H** không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./..

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Xuân Hà**

